

Bản án số: 102/2021/HS-ST  
Ngày: 19/7/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Toàn.

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải.  
2. Ông Nguyễn Bá Quyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Xuân Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2021/TLST-HS ngày 17/6/2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2021/QĐXXST-HS ngày 05/7/2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị H** (tên gọi khác: không), sinh năm 1977.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Tân Yên, xã Ea Ly, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T và bà Dương Thị V; có chồng là Đoàn Xuân V (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

**\* Người chứng kiến:**

1. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1968; Trú tại: tổ dân phố Thái Bình Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1970; Trú tại: tổ dân phố Thái Bình Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

**\* Người làm chứng:** Anh Hà Văn H, sinh năm: 1985; Trú tại: xóm Mãn Chiêm, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 08/3/2021, Nguyễn Thị H đang ở phòng trọ số 15, dãy nhà trọ thuộc tổ dân phố Thái Bình Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên do H thuê của bà Nguyễn Thị L thì có bạn của H là một người đàn ông tên Hùng đến chơi (H không biết lai lịch, nhân thân của người này do chỉ là bạn quen biết xã hội). Tại đây, Hùng đã cho H 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 34 viên nén màu đỏ là ma túy “ngựa” và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu vàng là ma túy “keo” để Hảo sử dụng. H đã sử dụng hết 02 viên ma túy “ngựa”. Số ma túy còn lại Hảo cất trên mặt giường ngủ trong phòng trọ của H để tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 11/3/2021, H đang ở phòng trọ số 15 thì anh Hà Văn Hưng là bạn của Hảo đến chơi. Khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi Hưng đang chơi tại phòng của H thì tổ công tác công an phường Đồng Tiến tiến hành kiểm tra phòng trọ số 15 của H. Quá trình kiểm tra, H tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon màu hồng bên trong chứa 32 viên nén màu đỏ và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu vàng, H khai đây là ma túy để sử dụng cho bản thân.

Ngày 11/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng 32 viên nén màu đỏ thu giữ của Hảo được 3,144 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu K1 gửi giám định; cân khối lượng chất rắn màu vàng thu giữ của H được 0,432 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong trong bì ký hiệu K2 gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 593 ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu K1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,144 gam; Mẫu chất rắn màu vàng trong phong bì ký hiệu K2 gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng là 0,432 gam.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSPY ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã bị thu giữ.

Kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Thị H mức án tù **36 - 42** tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định và vỏ, bao gói kèm theo.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình

sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người chứng kiến, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, kiểm sát viên, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người chứng kiến, người làm chứng. Xét thấy, trong hồ sơ đã có lời khai của những người tham gia tố tụng nói trên nên sự vắng mặt họ không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn khách quan, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 11/3/2021, tại phòng trọ số 15, dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị Lý thuộc tổ dân phố Thái Bình Con Trê, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, Nguyễn Thị H đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,144 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,432 gam ma túy loại MDMA, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Tiến phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 3,576 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã thỏa mãn đầy đủ các yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 103/CT-VKSPY ngày 15/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan.

Nội dung Điều 249 quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về nhân thân: Bị cáo từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, sau đó đi học tại trường cao đẳng nghề. Từ năm 1995 đến 2015 tham gia các hoạt động nghệ thuật tại Quân khu I. Từ năm 2015 bắt đầu lao động tự do. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội lần này, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, Hội đồng xét xử thấy rằng, cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, mục đích mua ma túy về sử dụng không có mục đích mua, bán nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo cùng các bao bì kèm theo còn lại sau giám định công cụ phương tiện phạm tội, vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[9] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Nguyễn Thị H, bị cáo khai được một người đàn ông tên Hùng cho để sử dụng. Quá trình điều tra

không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

*2.1. Hình phạt chính:* Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thị H **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thị H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

*2.2. Về hình phạt bổ sung:* Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K1 ghi hoàn trả 3,037 gam mẫu K1 và vỏ bao gói mẫu K1; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K2 ghi hoàn trả 0,290 gam mẫu K2 và vỏ bao gói mẫu K2; 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi mẫu lưu kho.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 15/6/2021).*

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp sung công quỹ Nhà nước.

**5. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;.
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Toàn**